

Bản án số: 191/2018/HSPT

Ngày 07 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Tùng, bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2018/HSPT ngày 02/5/2018 đối với bị cáo Đặng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 11/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn H**; sinh năm: 1984, tại Bình Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đội X, thôn DT, thị trấn DT, huyện TP, tỉnh Bình Định; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đặng Xuân T và con bà Bùi Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Thúy N và có 01 con sinh năm 2017, hiện đều trú tại Đội X, thôn DT, thị trấn DT, huyện TP, tỉnh Bình Định; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2017, đến ngày 16/10/2017 được Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ hủy bỏ biện pháp tạm giam cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nguyên đơn dân sự: Ngân hàng E (Viết tắt là E), người đại diện của Ngân hàng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2017, do mâu thuẫn với gia đình nên Đặng Văn H bỏ nhà đi chơi cùng với bạn bè tại tỉnh Đắk Nông và thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 06/9/2017 H đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến nhà chị H1 tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi (không rõ địa chỉ cụ thể), tại đây do đang cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Do vậy, H đi đến một cửa hàng cơ khí (không rõ địa chỉ) mua 01 cái xà beng bằng kim loại màu nâu dài 46 cm, đường kính 2cm và 01 cái mỏ lết cất giấu trong ba lô cá nhân để làm công cụ đi trộm cắp. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 16/09/2017, H đón xe khách từ thành phố B đi thành phố QN, tỉnh Bình Định nhưng đến huyện CS, tỉnh Gia Lai thì xuống xe và đón xe quay lại thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk tìm kiếm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/09/2017, thì H xuống xe cuối đoạn đường một chiều thuộc địa phận thị xã BH, đi bộ trên vỉa hè theo hướng thị xã BH đi tỉnh Gia Lai, khi đi ngang qua phòng giao dịch Ngân hàng E, thuộc tổ dân phố Y, phường AL, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk, lúc này khoảng hơn 02 giờ cùng ngày thì H phát hiện máy ATM ở trước phòng giao dịch Ngân hàng E không có người trông coi, biết trong máy ATM là có nhiều tiền nên H đi vào bên trong cạy phá máy ATM để trộm cắp, H phát hiện máy ATM phần trụ rút tiền bị khóa, thấy có khe hở nên dùng xà beng dài 46cm, đường kính 2cm để vào khe rồi cạy ra, trong quá trình cạy phá, sợ bị phát hiện nên mỗi lần nghe có tiếng ô tô, mô tô đi qua thì H lại đi ra ngoài để quan sát, sau khoảng 30 phút thì H cạy bung được lớp vỏ kim loại bên ngoài bảo vệ kết sắt đựng tiền của máy ATM, sau đó tiếp tục tìm cách đục phá phần kết sắt đựng tiền nhưng do cửa kết sắt bằng kim loại, khe cửa rất khít không đưa được đầu xà beng vào cạy phá, H bầm mật khẩu để mở nhưng không đúng mật khẩu nên không mở được, rồi H tiếp tục nắm tay cầm cửa kết sắt giật mạnh làm gãy tay cầm nhưng vẫn không mở được. Do đã tìm hết cách phá, mở kết sắt máy ATM để trộm tiền nhưng vẫn không được, sau khoảng hơn 30 phút cạy phá không được sợ tiếp tục ở lại thì bị phát hiện nên H bỏ ra ngoài cất xà beng vào ba lô đi bộ về hướng huyện Krông Búk; cùng lúc H đi vào cạy phá máy ATM để trộm cắp thì anh Mai Bá T2 là bảo vệ phòng giao dịch Ngân hàng E đang ngủ tại phòng bảo vệ nghe có tiếng động, quan sát qua hệ thống Camera an ninh phát hiện có người đang cạy phá máy ATM, sợ người đó có đồng bọn nên anh T2 điện thoại cho anh ruột là anh Mai Bá N1 nhờ giúp đỡ. Khi H vừa đi ra khỏi máy ATM được khoảng 15m thì bị anh T2 và anh N1 đuổi theo không chế giữ lại và báo cho Công an phường AL, thị xã BH đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an Phường để làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BH xử lý.

Qua làm việc với đại diện của Ngân hàng và trực tiếp kiểm đếm trong máy ATM tại thời điểm H cạy phá để trộm cắp có số tiền là 219.170.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 312 ngày 09/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Giá trị máy ATM bị hư hỏng do H đập phá là 4.620.000 đồng.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BH thu giữ gồm: 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu xanh, hiệu Berry Lion; 01 cái kìm bấm hiệu Centung USA, Standard màu trắng bạc; 01 cái xà beng bằng kim loại màu nâu, dài 46cm, đường kính 2cm, một đầu dẹp bằng và một đầu dẹp cong, có chấu để nhỏ đinh; 01 đôi găng tay vải len; 01 cái khẩu trang; 01 cái mũ lưỡi trai và 01 cái ba lô bằng vải.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” (Phạm tội chưa đạt).

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 54 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2017 đến ngày 16/10/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn giải quyết về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 và ngày 28/3/2018, bị cáo Đặng Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau: Về phần thủ tục tố tụng, do bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt bị cáo là đảm bảo quy định của pháp luật. Xét về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn H tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào đêm ngày 17/9/2017 bị cáo Đặng Văn H đã có hành vi dùng cây dùng xà beng và cái mỏ lết cạy phá máy ATM ở trước phòng giao dịch Ngân hàng Evri động cơ, mục đích để chiếm đoạt tài sản của Ngân hàng E. Sau khi cạybung được lớp vỏ kim loại bên ngoài bảo vệ kết sắt đựng tiền của máy ATM bên trong có 219.170.000 đồng, nhưng do cửa kết sắt bằng kim loại, khe cửa rất khít không đưa được đầu xà beng vào cạy phá, bị cáo bấm mật khẩu để mở nhưng không đúng mật khẩu nên không mở được, rồi tiếp tục nắm tay cầm cửa kết sắt giật mạnh làm gãy tay cầm (Giá trị máy ATM bị hư hỏngdo bị cáo đập phá là 4.620.000 đồng) nhưng vẫn không mở được kết sắt. Sau đó, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo bị phát hiện và bắt giữ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Đặng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn H, thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Ngân hàng E, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh của xã hội tại địa phương. Xét mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩmbị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạtlà phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ về phần hình phạt.

[2] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án và được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ 17/9/2017, đến ngày 16/10/2017.

[3] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã BH;
- Chi cục THADS thị xã BH;
- T.H.A.HS Công an thị xã BH;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Y Phi Kbuôr